TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 79/2020/QĐST-HNGĐ	*Tp. Cao Lãnh, ngày 04 tháng 9 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

Căn cứ Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQU14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 83/2020/TLST-VHNGĐ, ngày 07 tháng 8 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh Bùi Văn Đ, sinh năm 1975;

Địa chỉ: Số nhà 78, tổ 4, đường Bà Tr, khóm 4, phường 2, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

2. Chị Nguyễn Thị Tuyết Nh, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Số nhà 78, tổ 4, đường Bà Tr, khóm 4, phường 2, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Văn Đ và chị Nguyễn Thị Tuyết Nh kết hôn với nhau vào năm 2001, có đăng ký kết hôn tại ủy ban nhân dân phường 2, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp theo giấy chứng nhận kết hôn số 32, ngày 10/5/2001 nên quan hệ hôn nhân giữa anh Đ và chị Nh là hôn nhân hợp pháp.

Thời gian đầu, vợ chồng chung sống hạnh phúc. Đến năm 2019, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do anh Đ làm ăn thua lỗ. Chị Nh lấy đồ và bỏ nhà đi cho đến nay. Anh Đ và chị Nh nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống vợ chồng không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên

cả hai muốn chấm dứt quan hệ hôn nhân. Do đó, anh Đ và chị Nh thống nhất thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[2] Về con chung: Anh Bùi Văn Đ và chị Nguyễn Thị Tuyết Nh có 02 con chung tên Bùi Văn Th, sinh ngày 18/6/1997 và Bùi Thị Tuyết Ng, sinh ngày 04/04/2001. Hiện nay, 02 con chung đã trưởng thành, anh Đ và chị Nh không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[3] Về tài sản chung: Anh Bùi Văn Đ và chị Nguyễn Thị Tuyết Nh thống nhất không có tài sản chung.

[5] Về nợ chung: Anh Bùi Văn Đ và chị Nguyễn Thị Tuyết Nh thống nhất không có nợ chung và không ai nợ.

[5] Về lệ phí Tòa án: Anh Bùi Văn Đ và chị Nguyễn Thị Tuyết Nh phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Văn Đ và chị Nguyễn Thị Tuyết Nh thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Bùi Văn Đ và chị Nguyễn Thị Tuyết Nh có 02 con chung tên Bùi Văn Th, sinh ngày 18/6/1997 và Bùi Thị Tuyết Ng, sinh ngày 04/04/2001. Hiện nay, 02 con chung đã trưởng thành, anh Đ và chị Nh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Bùi Văn Đ và chị Nguyễn Thị Tuyết Nh phải chịu số tiền 300.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh Đ và chị Nh đã nộp tạm ứng là 300.000 đồng theo biên lai số 0007066 ngày 05/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh. Như vậy, anh Bùi Văn Đ và chị Nguyễn Thị Tuyết Nh đã nộp xong lệ phí việc hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TPCL;
- Chi cục THADS TPCL;
- UBND phường 2;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Huế